

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng;
2. Bà Nguyễn Thị Bé Em.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Huỳnh V, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Số A, N, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn:

Ông Lâm Nhật D, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Số A, N, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Huỳnh V và ông Lâm Nhật D thuận tình ly hôn. Ghi nhận ông D và bà V không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:

Bà Nguyễn Huỳnh V được quyền trực tiếp nuôi hai con chung tên Lâm Vĩnh N, sinh ngày 24/01/2011 và Lâm Hiếu B, sinh ngày 02/5/2018, hiện cháu N và cháu B đang sống cùng bà V và ông D. Sự thỏa thuận này của các đương sự là phù hợp với nguyện vọng của các con chung.

Ông Lâm Nhật D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con tên Lâm Vĩnh N, sinh ngày 24/01/2011 và Lâm Hiếu B, sinh ngày 02/5/2018 mỗi tháng 4.000.000đ (bốn triệu đồng), tương đương cấp dưỡng cho mỗi người con là 2.000.000 đồng/tháng, tiền cấp dưỡng do bà Nguyễn Huỳnh V đại diện nhận. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi cháu N và cháu B đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung sau này, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4. Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

2.5. Về án phí:

Bà Nguyễn Huỳnh V phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà V đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005557

ngày 10/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà V đã nộp đủ án phí.

Ông Lâm Nhật D phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- UBND phường 7;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm My